

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Quyết định số 2053/QĐ-TTg ngày 28/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Thỏa thuận Paris về biến đổi khí hậu

Căn cứ Quyết định số 2053/QĐ-TTg ngày 28/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Thỏa thuận Paris về biến đổi khí hậu;

Thực hiện Công văn số 4126/BTNMT-BĐKH ngày 11/8/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc xây dựng kế hoạch triển khai các nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 2053/QĐ-TTg ngày 28/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ, Ủy ban nhân tỉnh Sơn La ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 2053/QĐ-TTg ngày 28/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Kế hoạch thực hiện thỏa thuận Paris về biến đổi khí hậu như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Triển khai thực hiện Quyết định số 2053/QĐ-TTg ngày 28/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Thỏa thuận Paris về biến đổi khí hậu (*sau đây gọi tắt là Quyết định số 2053/QĐ-TTg ngày 28/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ*) phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của tỉnh theo từng giai đoạn và sự hỗ trợ của Trung ương.

Việc thực hiện Quyết định số 2053/QĐ-TTg ngày 28/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ cần tuân thủ các quan điểm, chủ trương của Đảng và Nhà nước; xác định được các hoạt động cụ thể và giải pháp thực hiện các nhiệm vụ được giao trong Quyết định số 2053/QĐ-TTg ngày 28/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ.

2. Yêu cầu

Các nhiệm vụ trong Kế hoạch của tỉnh phải bám sát nội dung Quyết định số 2053/QĐ-TTg ngày 28/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ về Kế hoạch thực hiện Thỏa thuận Paris về biến đổi khí hậu;

Việc triển khai các nhiệm vụ được giao trong kế hoạch phải đồng bộ, kết hợp hài hòa giữa các vấn đề cấp bách, quan trọng với các vấn đề cơ bản, ngắn hạn, trung hạn, dài hạn, gắn với phát triển kinh tế, đảm bảo an sinh xã hội và bảo vệ môi trường để phát triển bền vững;

Kế thừa kết quả đã đạt được và tiếp tục các hoạt động ứng phó với biến đổi khí hậu (BĐKH) và Chiến lược quốc gia về Tăng trưởng xanh (TTX) có điều chỉnh, bổ sung phù hợp với yêu cầu mới và tận dụng cơ hội do thỏa thuận Paris mang lại;

Có tham gia của các bên có liên quan vào các nội dung cho phù hợp, đặc biệt là khối Doanh nghiệp và cộng đồng dân cư trên địa bàn tỉnh; tạo cơ hội để các Doanh nghiệp tham gia đầu tư, đặc biệt là các hoạt động phát triển và chuyển giao công nghệ trong lĩnh vực giảm nhẹ phát thải khí nhà kính (KNK);

Đảm bảo tính khả thi về thời gian, nguồn lực thực hiện, tính hiệu quả và kết quả đầu ra; đảm bảo khả năng kiểm tra, giám sát, đánh giá quá trình thực hiện cũng như kết quả đầu ra.

II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

Các hoạt động cụ thể: Gồm 05 nhóm nhiệm vụ chính.

1. Nhóm nhiệm vụ giảm nhẹ phát thải KNK

- Xây dựng và thực hiện các đề án giảm nhẹ phát thải KNK và TTX phù hợp với điều kiện của tỉnh cho lĩnh vực công nghiệp, giao thông vận tải, xây dựng, nông nghiệp và phát triển nông thôn.

- Thực hiện các hoạt động giảm nhẹ phát thải KNK khác phù hợp với điều kiện của tỉnh.

2. Nhóm nhiệm vụ thích ứng với BĐKH

- Cập nhật đóng góp về thích ứng với BĐKH; tham gia xây dựng kế hoạch thích ứng quốc gia (NAP) theo hướng dẫn của Bộ, Ngành, Trung ương.

- Rà soát thông tin dữ liệu hiện có về thích ứng với BĐKH, tổn thất và thiệt hại; đề xuất thông tin, nghiên cứu bổ sung và phương thức quản lý, chia sẻ dữ liệu tạo điều kiện thuận lợi cho xây dựng, cập nhật các báo cáo đóng góp do quốc gia tự quyết định của Việt Nam (NDC) về thích ứng với BĐKH.

- Thực hiện các chương trình mục tiêu Ứng phó với BĐKH và TTX; phát triển kinh tế thủy sản, phát triển lâm nghiệp bền vững; tái cơ cấu kinh tế nông nghiệp và phòng chống, giảm nhẹ thiên tai, ổn định đời sống dân cư.

- Thực hiện các hoạt động khác về thích ứng với BĐKH nhằm tăng khả năng chống chịu, bảo vệ cuộc sống và sinh kế cho người dân, tạo điều kiện để có đóng góp lớn hơn trong giảm nhẹ phát thải KNK.

- Hoàn thiện các quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật về cơ sở hạ tầng, các công trình công cộng và dân sinh phù hợp với BĐKH.

- Xây dựng quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quy hoạch dân cư, cơ sở hạ tầng trên cơ sở kịch bản biến đổi khí hậu có chú trọng đến các ngành và vùng trọng điểm.

- Triển khai các phương án và giải pháp công trình phòng chống thiên tai trọng điểm, cấp bách nhằm bảo vệ đời sống nhân dân, bảo đảm quốc phòng an ninh và tìm kiếm cứu hộ, cứu nạn; di dời, sắp xếp lại các khu dân cư ở những vùng thường xuyên bị tác động của nước dâng, lũ lụt, xói lở bờ sông, suối hoặc có nguy cơ xảy ra lũ quét, sạt lở đất.

- Quản lý tổng hợp tài nguyên nước lưu vực sông; đảm bảo an toàn hồ chứa; đảm bảo an ninh nguồn nước.

- Quản lý rừng bền vững, ngăn chặn mất rừng và suy thoái rừng; trồng, bảo vệ, phục hồi rừng, chú trọng phát triển rừng trồng gỗ lớn, rừng ven sông.

- Đảm bảo an ninh lương thực thông qua bảo vệ, duy trì hợp lý và quản lý bền vững đất nông nghiệp; chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi, tạo giống thích ứng với BĐKH; hoàn thiện hệ thống kiểm soát, phòng chống dịch bệnh.

- Rà soát, điều chỉnh, phát triển sinh kế và quá trình sản xuất phù hợp với điều kiện BĐKH gắn với xóa đói giảm nghèo, công bằng xã hội.

- Thực hiện lồng ghép thích ứng với BĐKH dựa vào hệ sinh thái và cộng đồng, thông qua phát triển dịch vụ hệ sinh thái, bảo tồn đa dạng sinh học, sử dụng kiến thức bản địa, ưu tiên cộng đồng dễ bị tổn thương nhất.

- Quy hoạch đô thị và sử dụng đất, cơ sở hạ tầng, khu công nghiệp, khu tái định cư. Xây dựng cơ sở hạ tầng đô thị chống chịu với tác động của BĐKH; củng cố và xây mới các công trình cấp, thoát nước đô thị.

3. Nhóm nhiệm vụ chuẩn bị nguồn lực

a) Chuẩn bị nguồn lực con người:

- Xây dựng, triển khai chương trình đào tạo lại cán bộ, công chức, viên chức, người lao động đáp ứng nhu cầu thực hiện Thỏa thuận Paris.

- Xây dựng triển khai chương trình giảng dạy về biến BĐKH phù hợp với các yêu cầu của Thỏa thuận Paris trong hệ thống giáo dục, đào tạo theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục, Đào tạo.

- Tuyên truyền để nâng cao nhận thức về thực hiện Thỏa thuận Paris trên địa bàn toàn tỉnh.

b) Chuẩn bị nguồn lực về khoa học công nghệ:

- Áp dụng thử nghiệm một số công nghệ ứng phó với BĐKH có tiềm năng và phù hợp với điều kiện của tỉnh.

- Rà soát, đề xuất các cơ chế, chính sách khuyến khích nghiên cứu, chuyển giao công nghệ về BĐKH; tăng cường hợp tác quốc tế trong nghiên cứu trao đổi công nghệ.

c) Chuẩn bị nguồn lực tài chính:

- Xây dựng khung huy động nguồn lực cho BĐKH và TTX bao gồm khu vực tư nhân; kế hoạch triển khai thực hiện phù hợp với Thỏa thuận Paris, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh giai đoạn 2017 - 2020.

- Đề xuất danh mục các dự án ứng phó với BĐKH và TTX, ưu tiên dự án thực hiện các cam kết trong NDC, có khả năng huy động sự tham gia các thành phần kinh tế, chú trọng các dự án phát triển năng lượng tái tạo, huy động nguồn lực từ khối tư nhân, hỗ trợ quốc tế.

4. Nhóm nhiệm vụ thiết lập hệ thống công khai, minh bạch (MRV) trong BDKH

Định kỳ tham gia xây dựng Thông báo thích ứng quốc gia bao gồm cả tiến độ đạt được mục tiêu thích ứng trong NDC.

5. Nhóm nhiệm vụ xây dựng và hoàn thiện thể chế

a) Xây dựng và hoàn thiện chính sách:

Tiếp tục triển khai lồng ghép các vấn đề BDKH và TTX vào trong các chính sách, quy hoạch, kế hoạch, chương trình ưu tiên cho đầu tư phát triển.

b) Sắp xếp lại thể chế:

- Hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức bảo đảm mỗi sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố đều có đầu mối xử lý các vấn đề về BDKH.

- Tăng cường điều phối, giải quyết các vấn đề liên vùng, liên ngành trong ứng phó với BDKH.

(Kèm theo Phụ lục các nhiệm vụ thực hiện Quyết định số 2053/QĐ-TTg ngày 28/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ)

III. NGUỒN LỰC TÀI CHÍNH

Nguồn lực tài chính để thực hiện Kế hoạch hành động bao gồm:

- Nguồn ngân sách trung ương: Nguồn vốn từ Chương trình mục tiêu ứng phó với biến đổi khí hậu và tăng trưởng xanh giai đoạn 2016-2020;

- Nguồn ngân sách địa phương chi cho đầu tư phát triển, sự nghiệp kinh tế, sự nghiệp khoa học, sự nghiệp môi trường;

- Nguồn vốn hỗ trợ quốc tế;

- Nguồn vốn lồng ghép từ các chương trình, dự án có liên quan.

VI. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tăng cường, đổi mới công tác tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức, hình thành ý thức chấp hành pháp luật; sử dụng tiết kiệm tài nguyên và bảo vệ môi trường để chủ động ứng phó với BDKH.

2. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu.

3. Đẩy mạnh ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ, chuyển giao công nghệ trong lĩnh vực giảm nhẹ phát thải khí nhà kính (KNK), ứng phó với biến đổi khí hậu.

4. Tăng cường quản lý tài chính, tích cực tìm kiếm nguồn lực cho công tác ứng phó với biến đổi khí hậu.

5. Tranh thủ sự hỗ trợ, tham gia của các tổ chức phi chính phủ, các tổ chức quốc tế trong việc ứng phó với biến đổi khí hậu. *em/*

V. PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ

1. Sở Tài nguyên và Môi trường

Là cơ quan tham mưu cho UBND tỉnh triển khai thực hiện Kế hoạch thực hiện Quyết định số 2053/QĐ-TTg ngày 28/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ; tổng hợp tình hình và báo cáo định kỳ, hàng năm tiến độ và kết quả thực hiện kế hoạch chung toàn tỉnh theo quy định.

Chủ trì đề xuất, hướng dẫn, đôn đốc thực hiện kế hoạch thực hiện Quyết định số 2053/QĐ-TTg ngày 28/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ. Triển khai thực hiện các nhiệm vụ thuộc lĩnh vực quản lý của ngành mình khi được cấp thẩm quyền phê duyệt. Tổng hợp đề xuất các chính sách, giải pháp nhằm thực hiện kế hoạch trên địa bàn tỉnh.

2. Sở Tài chính: Trên cơ sở dự toán của các cơ quan, đơn vị được giao chủ trì xây dựng, Sở Tài chính phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp dự toán của các ngành liên quan, thẩm định và tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí thực hiện.

3. Sở Ngoại vụ: Phối hợp với các cơ quan liên quan xúc tiến vận động kêu gọi nguồn viện trợ từ các tổ chức quốc tế, tổ chức phi chính phủ để thực hiện các nhiệm vụ, dự án liên quan đến BĐKH và TTX trên địa bàn tỉnh.

4. Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, Báo Sơn La, Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh: Tổ chức tuyên truyền các văn bản, quy định của trung ương và của tỉnh có liên quan đến hoạt động của Thỏa thuận Paris để các tổ chức, cá nhân biết và thực hiện đúng theo quy định.

5. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các đoàn thể trong tỉnh: trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm tuyên truyền, vận động các thành viên của tổ chức và nhân dân tham gia ứng phó với biến đổi khí hậu; giám sát, đề xuất việc thực hiện các chính sách pháp luật về biến đổi khí hậu; ngoài ngân sách của nhà nước, tổ chức vận động các tổ chức, cá nhân cùng tham gia đóng góp nguồn lực để triển khai kế hoạch này.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

- Các cơ quan, đơn vị được phân công nhiệm vụ chủ động triển khai thực hiện nghiêm túc kế hoạch này.

- Căn cứ vào chức năng của đơn vị và các nhiệm vụ được phân công tại Kế hoạch này, các Sở, ngành, UBND các huyện thành phố, các đơn vị chủ động xây dựng kế hoạch và dự toán chi tiết gửi Sở Tài chính thẩm định trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Phân công rõ người, rõ việc, rõ thời gian cho tổ chức, cá nhân thuộc đơn vị mình để tổ chức thực hiện. *2017*

- Thực hiện nghiêm túc quy chế phối hợp giữa các cơ quan chủ trì và cơ quan phối hợp trong tổ chức thực hiện kế hoạch được giao.

- Báo cáo định kỳ theo quý, 6 tháng, năm và đột suất (theo yêu cầu của có quan có thẩm quyền) gửi Sở Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

Trong quá trình thực hiện có phát sinh vướng mắc báo cáo về Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, giải quyết để thực hiện tốt các nội dung nhiệm vụ được giao./.

Nơi nhận:

- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành;
- UBND các huyện, thành phố;
- Trung tâm Thông tin;
- Báo Sơn La, Đài PTTH tỉnh;
- Đ/c CVP;
- Lưu: VT, *Biên KT*. 50 bản.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Hà Đức Hải

PHỤ LỤC

Các nhiệm vụ thực hiện Quyết định số 2053/QĐ-TTg ngày 28/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành kế hoạch thực hiện thỏa thuận Paris về biến đổi khí hậu

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 166/KH-UBND ngày 10/10/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La)

I. NHIỆM VỤ GIẢM NHẸ PHÁT THẢI KHÍ NHÀ KÍNH (KNK)

1. Các nhiệm vụ thực hiện giai đoạn 2016 - 2020:

STT	Tên nhiệm vụ	Loại nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp chính	Năm hoàn thành	Nguồn lực tài chính
01	Thực hiện các hoạt động giảm nhẹ KNK khác phù hợp với điều kiện địa phương	Khuyến khích thực hiện	Các sở, ngành của tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và doanh nghiệp liên quan		2020	Ngân sách địa phương, Ngân sách Trung ương hỗ trợ, hỗ trợ quốc tế, doanh nghiệp, cộng đồng

2. Nhiệm vụ giai đoạn 2021 - 2030:

STT	Tên nhiệm vụ	Loại nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp chính	Năm hoàn thành	Nguồn lực tài chính
01	Thực hiện các nhiệm vụ giảm nhẹ phát thải KNK khác phù hợp với điều kiện của tỉnh	Khuyến khích	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố và các doanh nghiệp		2030	Ngân sách địa phương, ngân sách Trung ương hỗ trợ, hỗ trợ quốc tế, doanh nghiệp, cộng đồng

IV. NHIỆM VỤ THIẾT LẬP HỆ THỐNG CÔNG KHAI, MINH BẠCH (MRV) TRONG ĐKKH

STT	Tên nhiệm vụ	Loại nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp chính	Năm hoàn thành	Nguồn lực tài chính
01	Định kỳ tham gia xây dựng thông báo thích ứng quốc gia bao gồm cả tiến độ đạt được mục tiêu thích ứng trong NDC	Bắt buộc	Sở Tài nguyên - Môi trường	Các sở, ban, ngành của tỉnh, UBND các huyện, thành phố	2020, 2025, 2030	Ngân sách địa phương, ngân sách Trung ương hỗ trợ

V. NHIỆM VỤ XÂY DỰNG VÀ HOÀN THIỆN THẺ CHẾ

1. Xây dựng và hoàn thiện chính sách

STT	Tên nhiệm vụ	Loại nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp chính	Năm hoàn thành	Nguồn lực tài chính
01	Tiếp tục triển khai lồng ghép các vấn đề ĐKKH và TTX vào trong các chính sách, quy hoạch, kế hoạch, chương trình ưu tiên cho đầu tư phát triển	Bắt buộc	Sở Kế hoạch - Đầu tư	Các sở, ban, ngành của tỉnh, UBND các huyện, thành phố	Thực hiện cho cả giai đoạn	Ngân sách địa phương, ngân sách Trung ương hỗ trợ Hỗ trợ quốc tế

2. Sắp xếp thể chế

STT	Tên nhiệm vụ	Loại nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp chính	Năm hoàn thành	Nguồn lực tài chính
01	Hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức bảo đảm mỗi sở, ngành, UBND các huyện, thành phố đều có đầu mối xử lý các vấn đề về ĐKKH	Bắt buộc	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành của tỉnh, UBND các huyện, thành phố	2018	Ngân sách địa phương, ngân sách Trung ương hỗ trợ, Hỗ trợ quốc tế
02	Tăng cường điều phối, giải quyết các vấn đề liên vùng, liên ngành trong ứng phó với ĐKKH	Ưu tiên	Sở Tài nguyên - Môi trường	Các sở, ban, ngành của tỉnh, UBND các huyện, thành phố	Thực hiện cho cả giai đoạn	Ngân sách địa phương, ngân sách Trung ương hỗ trợ và hỗ trợ Quốc tế.

3. Chuẩn bị nguồn lực tài chính

STT	Tên nhiệm vụ	Loại nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp chính	Năm hoàn thành	Nguồn lực tài chính
01	Xây dựng khung huy động nguồn lực cho BDKH và TTX bao gồm khu vực tư nhân; kế hoạch triển khai thực hiện phù hợp với Thỏa thuận Paris, Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh giai đoạn 2016 - 2020	Ưu tiên	Sở Kế hoạch - Đầu tư, Sở Tài chính, Chi nhánh Ngân hàng nhà nước tỉnh Sơn La	Các sở, ban, ngành của tỉnh có liên quan, UBND các huyện, thành phố	2018	Ngân sách địa phương, ngân sách Trung ương hỗ trợ, Hỗ trợ quốc tế
02	Đề xuất danh mục các dự án ứng phó với BDKH và TTX, ưu tiên dự án thực hiện các cam kết trong NDC, có khả năng huy động sự tham gia các thành phần kinh tế, chú trọng các dự án phát triển năng lượng tái tạo huy động nguồn lực từ khối tư nhân, hỗ trợ quốc tế	Ưu tiên	Sở Kế hoạch - Đầu tư, Sở Tài nguyên - Môi trường	Các sở, ban, ngành của tỉnh có liên quan, UBND các huyện, thành phố và doanh nghiệp	2020	Ngân sách địa phương, ngân sách Trung ương hỗ trợ, Hỗ trợ quốc tế

02	Xây dựng chương trình giảng dạy về ĐKKH phù hợp với các yêu cầu của Thỏa thuận Paris trong hệ thống giáo dục đào tạo theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo	Ưu tiên	Sở Giáo dục và Đào tạo	Các trường	2018	Ngân sách địa phương, ngân sách Trung ương hỗ trợ, Hỗ trợ quốc tế
03	Tuyên truyền nâng cao nhận thức về Thỏa thuận Paris trên địa bàn tỉnh	Ưu tiên	Sở Thông tin - Truyền thông, Tài nguyên - Môi trường	Các sở, ban, ngành của tỉnh có liên quan, UBND các huyện, thành phố	Thực hiện cho cả giai đoạn	Ngân sách địa phương, ngân sách Trung ương hỗ trợ, Hỗ trợ quốc tế

2. Chuẩn bị nguồn lực Khoa học, công nghệ

STT	Tên nhiệm vụ	Loại nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp chính	Năm hoàn thành	Nguồn lực tài chính
01	Áp dụng thử nghiệm một số công nghệ ứng phó với ĐKKH có tiềm năng và phù hợp với điều kiện của tỉnh	Ưu tiên	Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố và doanh nghiệp		2020	Ngân sách địa phương, ngân sách Trung ương hỗ trợ, Hỗ trợ quốc tế
02	Rà soát, đề xuất các cơ chế, chính sách khuyến khích nghiên cứu, chuyên gia công nghệ về ĐKKH; tăng cường hợp tác quốc tế trong nghiên cứu trao đổi công nghệ	Ưu tiên	Sở Khoa học - Công nghệ, Tài nguyên - Môi trường	Các sở, ban, ngành của tỉnh có liên quan, UBND các huyện, thành phố và các doanh nghiệp	2020	Ngân sách địa phương, ngân sách Trung ương hỗ trợ, Hỗ trợ quốc tế

09	Thực hiện lồng ghép thích ứng với BĐKH dựa vào hệ sinh thái và cộng đồng, thông qua phát triển dịch vụ hệ sinh thái, bảo tồn đa dạng sinh học, sử dụng kiến thức bản địa, ưu tiên cộng đồng dễ bị tổn thương nhất	Ưu tiên	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố, các tổ chức chính trị xã hội và các tổ chức xã hội khác		Thực hiện cho cả giai đoạn	Ngân sách địa phương, ngân sách Trung ương hỗ trợ, hỗ trợ quốc tế doanh nghiệp cộng đồng
10	Quy hoạch đô thị và sử dụng đất, cơ sở hạ tầng, khu công nghiệp, khu tái định cư. Xây dựng cơ sở hạ tầng đô thị chống chịu với tác động của BĐKH; củng cố và xây mới các công trình cấp, thoát nước đô thị	Ưu tiên	Các Sở: Xây dựng, Kế hoạch - Đầu tư, Tài nguyên - Môi trường, Công an tinh chủ trì theo chức năng nhiệm vụ được giao	UBND các huyện, thành phố và doanh nghiệp	Thực hiện cho cả giai đoạn	Ngân sách địa phương, ngân sách Trung ương hỗ trợ, hỗ trợ quốc tế doanh nghiệp cộng đồng

III. NHIỆM VỤ CHUẨN BỊ VỀ NGUỒN LỰC

1. Chuẩn bị nguồn lực con người

STT	Tên nhiệm vụ	Loại nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp chính	Năm Hoàn thành	Nguồn lực tài chính
01	Xây dựng, triển khai chương trình đào tạo lại cán bộ, viên chức, người lao động đáp ứng nhu cầu thực hiện Thỏa thuận Paris	Ưu tiên	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành của tỉnh, UBND các huyện, thành phố	2018	Ngân sách địa phương, ngân sách Trung ương hỗ trợ, Hỗ trợ quốc tế, doanh nghiệp, cộng đồng

05	Bảo đảm an toàn hồ chứa;		Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn,	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố	Thực hiện cho cả giai đoạn	Ngân sách địa phương, ngân sách Trung ương hỗ trợ, hỗ trợ quốc tế, doanh nghiệp, cộng đồng
06	Quản lý rừng bền vững, ngăn chặn mất rừng và suy thoái rừng; trồng, bảo vệ, phục hồi rừng, chú trọng phát triển rừng trồng gỗ lớn, rừng ven sông	Ưu tiên	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các sở, ban, ngành của tỉnh, UBND các huyện, thành phố và các doanh nghiệp	Thực hiện cho cả giai đoạn	Ngân sách địa phương, ngân sách Trung ương hỗ trợ, hỗ trợ quốc tế, doanh nghiệp, cộng đồng
07	Đảm bảo an ninh lương thực thông qua bảo vệ, duy trì hợp lý và quản lý bền vững đất nông nghiệp; chuyên đôi cơ cấu cây trồng, vật nuôi, tạo giống thích ứng với BĐKH; hoàn thiện hệ thống kiểm soát, phòng chống dịch bệnh	Ưu tiên	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài nguyên và môi trường	Các sở, ban, ngành của tỉnh có liên quan, UBND các huyện, thành phố	Thực hiện cho cả giai đoạn	Ngân sách địa phương, ngân sách Trung ương hỗ trợ, hỗ trợ quốc tế, doanh nghiệp, cộng đồng
08	Rà soát, điều chỉnh và phát triển sinh kế và quá trình sản xuất phù hợp với điều kiện BĐKH gắn với xóa đói giảm nghèo, công bằng xã hội	Ưu tiên	Các sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài nguyên và Môi trường, Sở Lao động, Thương binh và Xã hội, UBND các huyện, thành phố		Thực hiện cho cả giai đoạn	Ngân sách địa phương, ngân sách Trung ương hỗ trợ, hỗ trợ quốc tế, doanh nghiệp, cộng đồng

02	Xây dựng quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quy hoạch dân cư, cơ sở hạ tầng dựa trên kịch bản BĐKH có chú trọng đến các ngành và vùng trọng điểm	Ưu tiên	Sở Kế hoạch - Đầu tư	Các sở, ban, ngành của tỉnh, UBND các huyện, thành phố	Thực hiện cho cả giai đoạn	Ngân sách địa phương, ngân sách Trung ương hỗ trợ, hỗ trợ quốc tế, doanh nghiệp, cộng đồng
03	Triển khai các phương án và giải pháp, công trình chống thiên tai trọng điểm, cấp bách nhằm bảo vệ đời sống nhân dân, bảo đảm quốc phòng, an ninh và tìm kiếm cứu hộ, cứu nạn; di dời, sắp xếp lại các khu dân cư ở những vùng thường xuyên bị tác động của bão, nước dâng do bão, lũ lụt, xói lở bờ sông hoặc có nguy cơ xảy ra lũ quét, sạt lở đất	Ưu tiên	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài nguyên và Môi trường, Công an tỉnh, Quốc phòng	Các sở, ban, ngành của tỉnh có liên quan, UBND các huyện, thành phố	Thực hiện cho cả giai đoạn	Ngân sách địa phương, ngân sách Trung ương hỗ trợ, hỗ trợ quốc tế, doanh nghiệp, cộng đồng
04	Quản lý tổng hợp tài nguyên nước lưu vực sông; đảm bảo an ninh nguồn nước	Ưu tiên	Các sở: Tài nguyên - Môi trường, Sở Công thương	Các sở, ban, ngành của tỉnh có liên quan, UBND các huyện, thành phố	Thực hiện cho cả giai đoạn	Ngân sách địa phương, ngân sách Trung ương hỗ trợ, hỗ trợ quốc tế, doanh nghiệp, cộng đồng

06	Thực hiện Chương trình mục tiêu phát triển lâm nghiệp bền vững	Ưu tiên	Các sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Kế hoạch -Đầu tư, Tài chính, Tài nguyên và Môi trường	Các sở, ban, ngành của tỉnh có liên quan, UBND các huyện, thành phố	2020	Ngân sách địa phương, Ngân sách Trung ương hỗ trợ, hỗ trợ quốc tế
07	Thực hiện Chương trình mục tiêu tái cơ cấu kinh tế nông nghiệp và phòng chống giảm nhẹ thiên tai, ổn định đời sống dân cư	Ưu tiên	Các sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Kế hoạch – Đầu tư, Tài chính	Các sở, ban, ngành của tỉnh, UBND các huyện, thành phố	2020	Ngân sách địa phương, Ngân sách Trung ương hỗ trợ, hỗ trợ quốc tế
08	Thực hiện các hoạt động khác về thích ứng với BĐKH nhằm tăng khả năng chống chịu bảo vệ cuộc sống và sinh kế cho người dân, tạo điều kiện để có đóng góp lớn hơn trong giảm nhẹ phát thải KNK	Khuyến khích	Các sở: Tài Nguyên và Môi trường, Kế hoạch – Đầu tư, Tài chính	Các sở, ban, ngành của tỉnh có liên quan, UBND các huyện, thành phố	2020	Ngân sách địa phương, Ngân sách Trung ương hỗ trợ, hỗ trợ quốc tế

2. Nhiệm vụ thực hiện cho cả giai đoạn 2016 - 2020 và giai đoạn 2021 - 2030

STT	Tên nhiệm vụ	Loại nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp chính	Năm hoàn thành	Nguồn lực tài chính
01	Tiếp tục thực hiện các hoạt động giảm nhẹ phát thải KNK và tăng trưởng xanh (TTX) phù hợp với điều kiện địa phương cho lĩnh vực công nghiệp, giao thông, xây dựng, nông nghiệp và phát triển nông thôn	Ưu tiên tiếp tục thực hiện	Các Sở: Công thương, Giao thông Vận tải, Xây dựng, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, UBND các huyện, TP chủ trì theo chức năng nhiệm vụ	Sở Tài nguyên và Môi trường và sở, ban, ngành, doanh nghiệp liên quan để triển khai thực hiện	Thực hiện cho cả giai đoạn	Ngân sách địa phương, ngân sách Trung ương hỗ trợ, hỗ trợ quốc tế, doanh nghiệp, cộng đồng

II. NHIỆM VỤ THÍCH ỨNG VỚI BĐKH

1. Nhiệm vụ thực hiện giai đoạn 2016 - 2020

STT	Tên nhiệm vụ	Loại nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp chính	Năm hoàn thành	Nguồn lực tài lực
01	Cập nhật đóng góp về thích ứng với BĐKH trong NDC phục vụ đánh giá nỗ lực toàn cầu định kỳ	Bắt buộc	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các sở, ban, ngành của tỉnh, UBND các huyện, thành phố	2018	Ngân sách địa phương, ngân sách Trung ương hỗ trợ, hỗ trợ quốc tế
02	Thực hiện các nhiệm vụ thích ứng trong điều kiện tỉnh Sơn La đối với từng ngành, lĩnh vực	Bắt buộc	Các sở: Tài nguyên và Môi trường, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Kế hoạch – Đầu tư, Tài chính, Xây dựng	Các sở, ban, ngành của tỉnh có liên quan, UBND các huyện, thành phố	2019	Ngân sách địa phương, ngân sách Trung ương hỗ trợ, hỗ trợ quốc tế
03	Rà soát thông tin dữ liệu hiện có về thích ứng với BĐKH, tổn thất và thiệt hại; đề xuất thông tin, nghiên cứu bổ sung và phương thức quản lý, chia sẻ dữ liệu tạo điều kiện thuận lợi cho xây dựng, cập nhật các báo cáo đóng góp của quốc gia về thích ứng với BĐKH	Ưu tiên thực hiện	Sở Tài nguyên - Môi trường	Các sở, ban, ngành của tỉnh, UBND các huyện, thành phố, cơ quan bảo hiểm	2019	Ngân sách địa phương, Ngân sách Trung ương hỗ trợ, hỗ trợ quốc tế
04	Thực hiện Chương trình mục tiêu ứng phó với BĐKH và TTX	Ưu tiên	Các sở: Tài nguyên - Môi trường, Kế hoạch - Đầu tư, Tài chính, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giao thông, Công thương, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố		2020	Ngân sách địa phương, Ngân sách Trung ương hỗ trợ, hỗ trợ quốc tế
05	Thực hiện Chương trình mục tiêu phát triển kinh tế thù sản bền vững	Ưu tiên	Các sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Kế hoạch – Đầu tư, Tài chính	Các sở, ban, ngành của tỉnh có liên quan, UBND các huyện, thành phố	2020	Ngân sách địa phương, Ngân sách Trung ương hỗ trợ, hỗ trợ quốc tế